

# TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 06, 07/06/2023

## BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS PHONG PHÚ

Loại hình: Tuyển sinh 10

STT	SBD	Phòng	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Văn	Ngoại ngữ	Toán	UTKK	Tổng điểm
1	156490	1	NGUYỄN THỤY QUỲNH ANH	05/11/2008	Nữ	9A1	8.25	7.75	5.25	0	21.25
2	156527	3	PHẠM MAI CHI	28/09/2008	Nữ	9A1	7	6.5	7	0	20.5
3	156536	3	CAO THÀNH DANH	19/08/2008	Nam	9A1	7.25	6	5.75	0	19
4	156554	4	NGUYỄN AN ĐÔNG	27/07/2008	Nữ	9A1	6.25	5.5	5	0	16.75
5	156568	5	NGUYỄN TÔ ÁNH DƯƠNG	22/03/2008	Nữ	9A1	8	5.5	6.75	0	20.25
6	156571	5	NGUYỄN HOÀNG NHẬT DUY	12/07/2008	Nam	9A1	8	5.25	5.5	0	18.75
7	156578	5	NGUYỄN THỊ HƯƠNG GIANG	31/08/2008	Nữ	9A1	6.75	5	5.5	0	17.25
8	156592	6	NGUYỄN GIA HÂN	05/07/2008	Nữ	9A1	7.5	9.25	5	0	21.75
9	156601	6	HUỶNH MINH HẰNG	11/01/2008	Nữ	9A1	7	8.25	6.25	0	21.5
10	156634	7	LƯU NHẬT HÒA	14/04/2008	Nam	9A1	8.25	9.5	9	0	26.75
11	156656	8	PHẠM GIA HÙNG	07/11/2008	Nam	9A1	6.5	8.5	5.75	0	20.75
12	156661	8	NGUYỄN THỊ KIM HƯƠNG	09/01/2008	Nữ	9A1	6.25	6.75	4.5	0	17.5
13	156711	11	VÕ NGỌC NHƯ KHÁNH	19/12/2008	Nữ	9A1	6.75	6.25	4.25	0	17.25
14	156746	12	LÊ THỊ HỒNG LAM	13/08/2008	Nữ	9A1	7.75	7.5	7.25	0	22.5
15	156782	14	LÊ HOÀNG LONG	23/08/2008	Nam	9A1	7.5	4.25	4.25	0	16
16	156827	15	CHÂU KIM NGÂN	19/07/2008	Nữ	9A1	8.75	9.5	6.75	0	25
17	156828	15	ĐẶNG NGUYỄN THU NGÂN	26/06/2008	Nữ	9A1	8.5	8.25	6	0	22.75
18	156867	17	NGUYỄN THỊ BÍCH NGỌC	09/06/2008	Nữ	9A1	7	6.75	4.75	0	18.5
19	156883	18	NGUYỄN NGÔ THANH NHÂN	09/02/2008	Nam	9A1	6.75	5.25	6.75	0	18.75
20	156901	18	NGUYỄN THỊ TUYẾT NHI	24/12/2008	Nữ	9A1	7.25	6	4.25	0	17.5
21	156905	19	TRẦN KHA NHI	19/04/2008	Nữ	9A1	7.25	8	5.25	0	20.5

# TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 06, 07/06/2023

## BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS PHONG PHÚ

Loại hình: Tuyển sinh 10

22	156944	20	TRẦN THÀNH PHÁT	24/01/2008	Nam	9A1	7.5	9.25	7.5	0	24.25
23	156971	21	PHẠM LÊ NHÃ PHƯƠNG	28/06/2008	Nữ	9A1	8.5	8.25	7.75	0	24.5
24	156978	22	TÔ THỊ HỒNG PHƯƠNG	03/11/2008	Nữ	9A1	7.75	4.5	3.75	0	16
25	157002	23	NGUYỄN THỤY NHƯ QUỲNH	16/08/2008	Nữ	9A1	6.75	5	3	0	14.75
26	157019	23	NGUYỄN TRẦN ĐỨC TÀI	11/10/2008	Nam	9A1	7	7.75	7.5	0	22.25
27	157051	25	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	03/12/2008	Nữ	9A1	8.5	8.75	4.5	0	21.75
28	157063	25	NGUYỄN THANH THỊ	04/04/2008	Nữ	9A1	7	4.75	5.25	0	17
29	157064	25	TRẦN NGỌC KIỀU THỊ	29/05/2008	Nữ	9A1	8.5	8	8	0	24.5
30	157103	27	PHẠM THỊ MINH THU	18/02/2008	Nữ	9A1	7.5	7	4	1	19.5
31	157126	28	TRẦN MAI THY	24/01/2008	Nữ	9A1	6.75	7.25	4.75	0	18.75
32	157156	29	NGUYỄN THỊ THÙY TRANG	14/02/2008	Nữ	9A1	8.25	6.25	6.75	0	21.25
33	157201	31	NGUYỄN THỊ THANH TUYỀN	25/01/2008	Nữ	9A1	8	5	4.75	0	17.75
34	157212	31	PHAN NGỌC ÁI VÂN	31/08/2008	Nữ	9A1	7	6.25	3.75	0	17
35	157244	33	NGUYỄN ĐĂNG HÀ VY	13/10/2008	Nữ	9A1	9	6.25	4	0	19.25
36	157252	33	PHẠM THỤY THÈ VY	07/04/2008	Nữ	9A1	8.75	6.75	6.5	0	22
37	157258	33	VÕ NGỌC THÚY VY	10/07/2008	Nữ	9A1	8.25	5.25	6.75	0	20.25
38	157271	34	TRƯƠNG THỊ NGỌC YẾN	18/08/2008	Nữ	9A1	6.25	7.25	4.75	0	18.25
<b>Tổng cộng có tất cả: 38 học sinh.</b>											

**TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 06, 07/06/2023****BẢNG KẾT QUẢ**

Trường: THCS PHONG PHÚ

Loại hình: Tuyển sinh 10

STT	SBD	Phòng	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Văn	Ngoại ngữ	Toán	UTKK	Tổng điểm
1	156471	1	ĐINH THIÊN AN	13/08/2008	Nữ	9A2	8	5.25	4	0	17.25
2	156472	1	LÊ NHẬT TẤN AN	02/02/2008	Nam	9A2	8.25	8	7.75	0	24
3	156489	1	NGUYỄN THỊ KIM ANH	05/01/2008	Nữ	9A2	7.25	5	6.75	0	19
4	156504	2	LÊ GIA BẢO	02/06/2008	Nam	9A2	7	6.5	7	0	20.5
5	156511	2	NGUYỄN VŨ GIA BẢO	20/01/2008	Nam	9A2	6.75	6.5	5.75	0	19
6	156532	3	NGUYỄN THIỀU THÀNH CÔNG	03/01/2008	Nam	9A2	6.75	7.25	7	0	21
7	156535	3	NGUYỄN MINH ĐĂNG	29/04/2008	Nam	9A2	7.75	8.5	7.5	0	23.75
8	156593	6	NGUYỄN GIA HÂN	07/11/2008	Nữ	9A2	8	8.25	8.5	0	24.75
9	156598	6	TRẦN GIA HÂN	03/03/2008	Nữ	9A2	6.75	6.5	2.5	0	15.75
10	156617	7	NGUYỄN TRUNG HẬU	07/07/2008	Nam	9A2	7.25	5.5	5.75	0	18.5
11	156619	7	TRẦN TRUNG HẬU	26/11/2008	Nam	9A2	6.75	4.75	5	0	16.5
12	156646	8	LÊ THỊ HOA HUỆ	07/04/2008	Nữ	9A2	6	5.5	2.75	0	14.25
13	156648	8	ĐỖ PHÚC HÙNG	10/11/2008	Nam	9A2	6.25	7	6.25	0	19.5
14	156662	9	TRƯƠNG ĐẶNG THIÊN HƯƠNG	04/06/2008	Nữ	9A2	7.25	5.25	4.25	0	16.75
15	156709	10	NGUYỄN NGỌC KIM KHÁNH	22/09/2008	Nữ	9A2	7.5	4.25	3	0	14.75
16	156719	11	TRẦN ĐĂNG KHOA	03/05/2008	Nam	9A2	7	7.5	5	0	19.5
17	156768	13	VÕ NGUYỄN THÙY LINH	28/02/2008	Nữ	9A2	7	6.75	3.25	0	17
18	156770	13	VÕ THÙY LINH	23/12/2008	Nữ	9A2	7.5	5	5.25	0	17.75
19	156796	14	NGUYỄN LÂM NGỌC MAI	02/08/2008	Nữ	9A2	6.5	3.5	4.75	1	15.75
20	156803	14	HỒNG NGỌC MINH	26/05/2008	Nữ	9A2	7.25	5.75	4.75	0	17.75
21	156804	14	HỒNG QUANG MINH	26/05/2008	Nam	9A2	6	5.25	3.5	0	14.75

# TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 06, 07/06/2023

## BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS PHONG PHÚ

Loại hình: Tuyển sinh 10

22	156830	16	HUỖNH THANH NGÂN	25/07/2008	Nữ	9A2	6.75	8.25	4.25	0	19.25
23	156847	16	TRƯỜNG THẢO NGHI	24/06/2008	Nữ	9A2	7.25	5	1.5	1	14.75
24	156858	17	ĐOÀN HUỖNH NHƯ NGỌC	05/11/2008	Nữ	9A2	7.5	6.75	6.25	0	20.5
25	156860	17	HUỖNH KIM NGỌC	23/08/2008	Nữ	9A2	6.5	3.75	3.75	0	14
26	156877	17	VÕ ÁI NGUYỄN	05/08/2008	Nam	9A2	7	7	5.75	0	19.75
27	156884	18	NGUYỄN THÀNH NHÂN	11/06/2008	Nam	9A2	7	5.25	5.5	0	17.75
28	156904	19	THÁI THỊ YẾN NHI	28/09/2008	Nữ	9A2	6.5	6.75	5.25	0	18.5
29	156921	19	NGUYỄN HUỖNH NHƯ	13/07/2008	Nữ	9A2	6.75	6.5	3	0	16.25
30	156961	21	TRẦN HOÀNG PHÚC	28/12/2008	Nam	9A2	5.75	8	8	0	21.75
31	156994	22	LÊ TÚ QUYÊN	27/07/2008	Nữ	9A2	6.75	8.25	2.75	0	17.75
32	157006	23	TRẦN NGUYỄN NHƯ QUỖNH	05/02/2008	Nữ	9A2	8	8.25	6.25	0	22.5
33	157035	24	NGÔ TÂM THANH	17/03/2008	Nữ	9A2	7.25	8	5.75	0	21
34	157060	25	TRẦN NGỌC PHƯƠNG THẢO	06/06/2008	Nữ	9A2	7.5	7.5	3.75	0	18.75
35	157100	27	NGUYỄN THỊ ANH THU	06/08/2008	Nữ	9A2	7	8	5.5	0	20.5
36	157206	31	CAO NGỌC NHẢ UYÊN	02/02/2008	Nữ	9A2	9	9.5	7.25	0	25.75
37	157240	33	LÊ NGUYỄN THUỶ VY	20/11/2008	Nữ	9A2	8.75	5.75	5	0	19.5
38	157247	33	NGUYỄN NGỌC KHÁNH VY	09/02/2008	Nữ	9A2	6.5	3.75	3.5	0	13.75
39	157250	33	NGUYỄN PHẠM PHƯƠNG VY	17/03/2008	Nữ	9A2	6.5	9.75	7	0	23.25
40	157253	33	PHAN TRẦN TƯỜNG VY	12/03/2008	Nữ	9A2	6.5	6.5	4	0	17
41	157267	34	THÁI THIÊN Ý	17/06/2008	Nam	9A2	6	8	5.25	0	19.25
<b>Tổng cộng có tất cả: 41 học sinh.</b>											

**TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 06, 07/06/2023****BẢNG KẾT QUẢ**

Trường: THCS PHONG PHÚ

Loại hình: Tuyển sinh 10

STT	SBD	Phòng	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Văn	Ngoại ngữ	Toán	UTKK	Tổng điểm
1	156484	1	LÊ NGỌC PHƯƠNG ANH	02/06/2008	Nữ	9A3	7	5	4.25	0	16.25
2	156500	2	TRẦN THỊ HỒNG ÁNH	01/07/2008	Nữ	9A3	7.25	4.75	4	1	17
3	156512	2	PHAN THANH GIA BẢO	27/12/2008	Nam	9A3	5.5	5.25	3.25	0	14
4	156518	3	NGÔ THANH BÌNH	23/01/2008	Nam	9A3	7	5.25	4	0	16.25
5	156537	3	LÊ TRẦN ANH ĐÀO	12/08/2008	Nữ	9A3	6.5	4.25	4.25	0	15
6	156545	4	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	04/10/2008	Nam	9A3	7	7	6.25	0	20.25
7	156559	4	VÕ HOÀNG ĐỨC	09/01/2008	Nam	9A3	5.5	3.75	4.5	0	13.75
8	156676	9	NGUYỄN NHẬT HUY	05/12/2008	Nam	9A3	7.5	6.75	3.25	0	17.5
9	156690	10	BÙI VĨNH KHANG	25/09/2008	Nam	9A3	6.5	5.75	3.5	0	15.75
10	156705	10	BÙI NGỌC KHÁNH	01/08/2008	Nam	9A3	5	2.25	3.25	0	10.5
11	156725	11	LÊ HOÀNG MINH KHÔI	01/07/2008	Nam	9A3	6.25	7.5	7.5	0	21.25
12	156726	11	LÊ VŨ TRỌNG KHÔI	11/06/2008	Nam	9A3	5.5	7.5	3	0	16
13	156758	13	BÙI THÙY KHÁNH LINH	25/09/2008	Nữ	9A3	6.75	4.25	4.25	1	16.25
14	156763	13	NGUYỄN HÀ LINH	11/10/2008	Nữ	9A3	8.5	8.25	3.5	0	20.25
15	156786	14	PHẠM HOÀNG LONG	08/01/2008	Nam	9A3	7.75	6.25	4	0	18
16	156811	15	TRẦN QUỐC MINH	04/07/2008	Nam	9A3	4	3.75	2.75	0	10.5
17	156821	15	NGUYỄN ĐỨC NAM	10/05/2008	Nam	9A3	3.75	3.25	2.25	0	9.25
18	156832	16	NGUYỄN KIM NGÂN	17/12/2008	Nữ	9A3	6.25	5	3.5	0	14.75
19	156853	16	NGUYỄN MẠNH NGHĨA	25/01/2008	Nam	9A3	6.5	5.25	3	0	14.75
20	156873	17	VÕ BẢO NGỌC	13/07/2008	Nữ	9A3	6.75	3.5	3.5	0	13.75
21	156886	18	TRẦN MINH NHÂN	11/12/2008	Nam	9A3	4.75	5.5	3.75	0	14

# TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 06, 07/06/2023

## BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS PHONG PHÚ

Loại hình: Tuyển sinh 10

22	156891	18	DANH THỊ YẾN NHI	12/12/2008	Nữ	9A3	5.5	3.75	3	1	13.25	
23	156914	19	NGUYỄN THỊ NGỌC NHIÊN	19/03/2008	Nữ	9A3	5.75	4	3.25	0	13	
24	156943	20	NGUYỄN TẤN PHÁT	01/08/2008	Nam	9A3	5	4	1.25	0	10.25	
25	156952	21	LÝ CHÂU PHÚ	22/05/2008	Nam	9A3	6	5	2.75	0	13.75	
26	156953	21	NGÔ HỒNG PHÚ	23/10/2008	Nam	9A3	7	3.75	3.5	0	14.25	
27	156986	22	TRẦN MINH QUÂN	10/09/2008	Nam	9A3	6.25	8.75	5	0	20	
28	156987	22	LÊ NGỌC QUANG	21/07/2008	Nam	9A3	6.25	5.25	4.75	0	16.25	
29	156991	22	PHẠM QUỐC QUỶ	08/03/2008	Nam	9A3	7.5	7.25	3.75	0	18.5	
30	156996	22	NGUYỄN THỊ MỸ QUYÊN	05/01/2008	Nữ	9A3	6.25	5.25	3.5	0	15	
31	157022	24	NGUYỄN HOÀNG TÂM	25/11/2007	Nam	9A3	5	3	1.25	1	10.25	
32	157079	26	NGUYỄN TRƯỜNG THỊNH	16/04/2008	Nam	9A3	3.75	3	3.25	0	10	
33	157121	28	CAO CẨM THY	23/03/2008	Nữ	9A3	7.25	7	5.25	0	19.5	
34	157127	28	TRẦN THỊ MAI THY	09/01/2008	Nữ	9A3	8.25	9.25	7.75	0	25.25	
35	157131	28	BÙI NGỌC TIẾN	04/11/2008	Nam	9A3	8.5	8	6.75	0	23.25	
36	157184	30	NGUYỄN VĂN TRƯỜNG	11/02/2008	Nam	9A3	6.5	3.75	3	0	13.25	
37	157209	31	NGUYỄN NGỌC THẢO UYÊN	27/07/2008	Nữ	9A3	5.25	6.5	4.25	0	16	
38	157245	33	NGUYỄN HOÀNG VY	25/04/2008	Nữ	9A3	7.75	4.25	3.25	0	15.25	
39	157249	33	NGUYỄN NGỌC THẢO VY	20/03/2008	Nữ	9A3	5.25	3.5	2.5	0	11.25	
40	157254	33	PHÙNG NGỌC YẾN VY	03/04/2008	Nữ	9A3	7.5	5.25	4.25	0	17	
<b>Tổng cộng có tất cả: 40 học sinh.</b>												

**TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 06, 07/06/2023****BẢNG KẾT QUẢ**

Trường: THCS PHONG PHÚ

Loại hình: Tuyển sinh 10

STT	SBD	Phòng	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Văn	Ngoại ngữ	Toán	UTKK	Tổng điểm
1	156474	1	NGUYỄN THÙY AN	29/07/2008	Nữ	9A4	7.5	2.25	1.5	0	11.25
2	156483	1	KỶ VÂN ANH	15/11/2008	Nữ	9A4	6	5	3	1	15
3	156502	2	CA QUỐC BẢO	11/06/2008	Nam	9A4	8	5	5.25	0	18.25
4	156572	5	PHẠM MINH DUY	15/10/2008	Nam	9A4	4	3	2.75	0	9.75
5	156584	5	CAO GIA HÂN	10/05/2008	Nữ	9A4	6.25	3.25	1.5	0	11
6	156595	6	NGUYỄN NGỌC GIA HÂN	26/09/2008	Nữ	9A4	6	2	1.5	0	9.5
7	156611	6	TRẦN PHÚ HÀO	07/11/2008	Nam	9A4	6.5	5	3.75	0	15.25
8	156621	7	NGUYỄN THỊ THANH HIỀN	27/08/2008	Nữ	9A4	7.5	8	8.75	0	24.25
9	156649	8	HUỶNH PHƯỚC HÙNG	07/12/2008	Nam	9A4	7.5	3.25	3.25	0	14
10	156655	8	PHẠM ĐOÀN KHÁNH HÙNG	28/08/2008	Nam	9A4	4.75	5	3	0	12.75
11	156674	9	NGUYỄN CÔNG HUY	28/11/2008	Nam	9A4	7	3	3.25	0	13.25
12	156678	9	PHẠM GIA HUY	27/12/2008	Nam	9A4	5	3	4.75	0	12.75
13	156695	10	NGUYỄN THÁI KHANG	10/10/2007	Nam	9A4	5.25	2.5	1.75	0	9.5
14	156798	14	PHẠM THỊ THANH MAI	18/03/2008	Nữ	9A4	6.25	4.75	3.25	0	14.25
15	156805	14	NGÔ NHẬT MINH	18/07/2008	Nam	9A4	8	4.75	5.25	0	18
16	156841	16	TRƯƠNG LÊ THANH NGÂN	21/12/2008	Nữ	9A4	7	2.75	2	0	11.75
17	156845	16	PHAN BẢO NGHI	22/12/2008	Nữ	9A4	6.5	7	3.75	0	17.25
18	156855	17	NGUYỄN TRUNG NGHĨA	06/11/2008	Nam	9A4	7.25	6.25	5.5	0	19
19	156876	17	TRƯƠNG VĂN PHÚC NGUYỄN	18/06/2008	Nam	9A4	8	8	6.5	0	22.5
20	156882	18	NGUYỄN LÊ MINH NHÂN	22/09/2008	Nam	9A4	6	4.5	1.5	0	12
21	156895	18	LÊ PHẠM YẾN NHI	07/10/2008	Nữ	9A4	7.5	5	4.75	0	17.25

# TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 06, 07/06/2023

## BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS PHONG PHÚ

Loại hình: Tuyển sinh 10

22	156926	20	TÔ QUYÊN TÂM NHƯ	18/10/2008	Nữ	9A4	5.75	4	2.75	0	12.5
23	156936	20	CHÂU GIA PHÁT	02/01/2008	Nam	9A4	4.75	6.25	2.75	1	14.75
24	156967	21	LÊ NGỌC PHƯỚC	13/10/2008	Nam	9A4	4.75	4.75	1.75	0	11.25
25	157009	23	LÊ THỊ NGỌC SANG	21/11/2008	Nữ	9A4	7.25	6.75	4.25	0	18.25
26	157026	24	PHÙNG TRƯỜNG KHẢI TÂM	02/07/2008	Nữ	9A4	6.75	5.75	3	0	15.5
27	157082	26	LÊ MINH THÔNG	17/07/2008	Nam	9A4	5	3.5	5	0	13.5
28	157084	26	NGÔ TÂM THÔNG	11/04/2007	Nam	9A4	6	4	2.5	0	12.5
29	157106	27	VÕ NGỌC KIM THU	16/06/2008	Nữ	9A4	6.5	4	3.75	0	14.25
30	157119	28	TRỊNH THANH THỦY	16/08/2008	Nữ	9A4	6.5	2.25	4.25	0	13
31	157120	28	ĐÀO THÁI THỤY	12/11/2008	Nữ	9A4	6	6.25	3.25	0	15.5
32	157157	29	DƯƠNG ĐỨC TRÍ	13/03/2008	Nam	9A4	7.75	7.5	3.5	0	18.75
33	157176	30	LÊ MINH TRỌNG	22/10/2008	Nam	9A4	4.5	3.5	3.25	0	11.25
34	157183	30	CAO THÀNH TRUNG	09/11/2008	Nam	9A4	5.25	4.25	4.25	0	13.75
35	157225	32	NGUYỄN TẤN PHÚC VINH	29/04/2008	Nam	9A4	5.25	5.5	4	0	14.75
36	157266	34	NGUYỄN LÊ NHƯ Ý	08/12/2008	Nữ	9A4	5.25	2.25	0.75	0	8.25
<b>Tổng cộng có tất cả: 36 học sinh.</b>											

# TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 06, 07/06/2023

## BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS PHONG PHÚ

Loại hình: Tuyển sinh 10

STT	SBD	Phòng	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Văn	Ngoại ngữ	Toán	UTKK	Tổng điểm
1	156531	3	NGUYỄN VĂN CÒN	24/01/2008	Nam	9A5	6.25	6.25	4.5	0	17
2	156538	3	ĐỖ MINH ĐẠT	01/11/2008	Nam	9A5	7	3.25	3.75	0	14
3	156577	5	NGUYỄN TRỌNG DZOẢN	11/11/2008	Nam	9A5	5	4	3.5	0	12.5
4	156606	6	TRẦN CHUNG HANSUR	17/02/2008	Nữ	9A5	3.75	5.75	2.5	0	12
5	156618	7	TRẦN TẤN HẬU	23/10/2008	Nam	9A5	6.5	6	4.75	0	17.25
6	156635	7	LÊ MINH HOÀI	31/10/2008	Nam	9A5	7.5	3	3.25	0	13.75
7	156639	8	NGUYỄN MINH HOÀNG	07/07/2008	Nam	9A5	5	4.75	3.25	0	13
8	156643	8	NGÔ THANH NGỌC HỒNG	29/10/2008	Nữ	9A5	5.75	2.75	1	0	9.5
9	156647	8	NGUYỄN ĐỨC HÙNG	03/11/2008	Nam	9A5	4	4	3.5	0	11.5
10	156650	8	HUỲNH TẤN HÙNG	27/09/2008	Nam	9A5	6.5	5.25	5	0	16.75
11	156677	9	NGUYỄN PHÚC MINH HUY	01/12/2008	Nam	9A5	7.75	4.5	5.75	0	18
12	156727	11	NGUYỄN ANH KHÔI	27/03/2008	Nam	9A5	6.5	5.75	5.25	0	17.5
13	156754	12	HỒ THỊ LAN	11/06/2007	Nữ	9A5	6	4.5	3	0	13.5
14	156797	14	NGUYỄN THỊ HOÀNG MAI	07/10/2008	Nữ	9A5	6.25	4.25	4.25	0	14.75
15	156814	15	NGUYỄN THỊ KIỀU MY	01/08/2008	Nữ	9A5	5	3.25	2.5	0	10.75
16	156817	15	TRẦN HÀ MY	03/08/2008	Nữ	9A5	5.5	4	3.25	0	12.75
17	156820	15	LẠI KHÁNH HOÀI NAM	25/10/2008	Nam	9A5	4.25	4.25	2	0	10.5
18	156822	15	NGUYỄN HOÀNG NAM	23/08/2008	Nam	9A5	6.25	5.75	3.5	0	15.5
19	156849	16	TÔ SỸ NGHỊ	07/03/2008	Nam	9A5	1.75	5	2.5	0	9.25
20	156888	18	ĐẶNG NGUYỄN NHẬT	02/10/2008	Nam	9A5	5.5	4.25	3.5	0	13.25
21	156898	18	LÝ YẾN NHI	12/03/2008	Nữ	9A5	7.5	3.25	3.75	0	14.5

# TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 06, 07/06/2023

## BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS PHONG PHÚ

Loại hình: Tuyển sinh 10

22	156911	19	TRƯƠNG THỊ YẾN NHI	01/09/2008	Nữ	9A5	7.25	9.75	3.5	0	20.5
23	156941	20	NGUYỄN HOÀNG NHỰT PHÁT	08/05/2008	Nam	9A5	6.5	3.75	4.5	0	14.75
24	156963	21	NGUYỄN KIM PHỤNG	09/02/2008	Nữ	9A5	5.75	4.75	4.25	0	14.75
25	156972	21	PHẠM NGUYỄN NAM PHƯƠNG	04/09/2008	Nam	9A5	8.25	7.75	5.75	0	21.75
26	157000	23	NGUYỄN NGỌC NHƯ QUỲNH	24/08/2008	Nữ	9A5	3.5	4.75	4.5	0	12.75
27	157013	23	NGUYỄN VĂN SỸ	17/12/2008	Nam	9A5	6	5	4.5	0	15.5
28	157030	24	LÝ THỊ HỒNG THẨM	15/11/2008	Nữ	9A5	6.75	6.5	4.5	0	17.75
29	157040	24	NGUYỄN HOÀNG THÀNH	05/01/2008	Nam	9A5	5.25	1.75	4	0	11
30	157044	24	ĐINH NGỌC THẢO	18/04/2008	Nữ	9A5	7.75	5.75	3.5	0	17
31	157068	25	NGUYỄN PHẠM CHÍ THIỆN	20/12/2008	Nam	9A5	7	7.75	4.75	0	19.5
32	157070	26	HOÀNG ĐĂNG THỊNH	18/09/2008	Nam	9A5	5.5	5	3.5	0	14
33	157118	28	NGUYỄN HỒ XUÂN THỦY	18/12/2008	Nữ	9A5	7.5	5.25	3.25	0	16
34	157135	28	NGUYỄN HOÀNG TÍN	21/05/2008	Nam	9A5	6.5	4.25	3.75	0	14.5
35	157169	30	BÙI PHÚ TRIỆU	23/07/2008	Nam	9A5	6.5	4.25	3	0	13.75
36	157199	31	LÂM THỤY NGỌC TUYỀN	06/06/2008	Nữ	9A5	4.75	5	4	1	14.75
37	157208	31	NGÔ THANH NGỌC UYÊN	29/10/2008	Nữ	9A5	7	4.5	3.25	0	14.75
38	157217	32	NGUYỄN NGỌC TƯỜNG VI	08/06/2008	Nữ	9A5	6	4.5	2.5	0	13
39	157269	34	LÊ THỊ HỒNG YẾN	06/04/2008	Nữ	9A5	7.5	3.75	4.25	0	15.5
<b>Tổng cộng có tất cả: 39 học sinh.</b>											

**TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 06, 07/06/2023****BẢNG KẾT QUẢ**

Trường: THCS PHONG PHÚ

Loại hình: Tuyển sinh 10

STT	SBD	Phòng	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Văn	Ngoại ngữ	Toán	UTKK	Tổng điểm
1	156508	2	NGUYỄN GIA BẢO	17/06/2008	Nam	9A6	4.75	3	3.25	0	11
2	156557	4	NGÔ TẤN ĐỨC	10/05/2008	Nam	9A6	5	2.5	3.25	0	10.75
3	156560	4	ĐẶNG NGỌC THÙY DUNG	03/10/2008	Nữ	9A6	8.5	9.75	8.5	0	26.75
4	156603	6	DƯƠNG THỊ HỒNG HẠNH	16/09/2008	Nữ	9A6	5.25	3.5	4.25	0	13
5	156629	7	TRƯƠNG TRÍ HIẾU	27/04/2008	Nam	9A6	7.25	6	8	0	21.25
6	156669	9	DƯƠNG GIA HUY	12/04/2008	Nam	9A6	7.5	5.25	5	0	17.75
7	156699	10	TRƯƠNG DUY KHANG	21/09/2008	Nam	9A6	6.75	6.25	2	0	15
8	156704	10	NGUYỄN TUẤN KHANH	28/03/2008	Nam	9A6	5.75	3.5	3.25	0	12.5
9	156750	12	LAI BÌNH LÂM	15/08/2008	Nam	9A6	6	4.25	4	1	15.25
10	156752	12	VÕ THANH LÂM	15/04/2008	Nam	9A6	6	3.75	3	0	12.75
11	156771	13	TRẦN THỊ LOAN	09/01/2008	Nữ	9A6	7	5	1.75	0	13.75
12	156783	14	NGUYỄN THÀNH LONG	18/10/2008	Nam	9A6	4.5	2.25	3.5	0	10.25
13	156835	16	NGUYỄN THỊ THU NGÂN	28/07/2008	Nữ	9A6	5.5	2	2.75	0	10.25
14	156907	19	TRẦN NGỌC YẾN NHI	24/07/2008	Nữ	9A6	7	2.75	3.25	0	13
15	156930	20	TRẦN NGỌC HỒNG NHUNG	13/08/2008	Nữ	9A6	6.75	3.25	4.75	0	14.75
16	156934	20	TRƯƠNG VÕ MINH NHỰT	21/10/2008	Nam	9A6	4.5	2.25	2	0	8.75
17	156957	21	HOÀNG QUÂN PHÚC	31/07/2008	Nam	9A6	7.5	4.75	4	0	16.25
18	156959	21	LÊ TRỌNG PHÚC	22/02/2008	Nam	9A6	4.75	3.25	2.75	0	10.75
19	156973	21	PHẠM NHỰT TRIỀU PHƯƠNG	18/05/2008	Nữ	9A6	6.25	2.75	3.25	0	12.25
20	157037	24	NGUYỄN NGỌC VÂN THANH	25/06/2008	Nữ	9A6	7.5	3.25	3	0	13.75
21	157078	26	NGUYỄN QUỐC THỊNH	05/06/2007	Nam	9A6	7	3.25	2.5	0	12.75

# TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 06, 07/06/2023

## BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS PHONG PHÚ

Loại hình: Tuyển sinh 10

22	157089	26	LÊ THÙY ANH THU'	07/01/2008	Nữ	9A6	4.75	4	4	0	12.75
23	157132	28	NGUYỄN MINH TIẾN	20/11/2008	Nam	9A6	5.25	4	3	0	12.25
24	157146	29	LÂM THỤY MỸ TRÂN	23/01/2008	Nữ	9A6	7.75	4.75	4.5	0	17
25	157177	30	LÊ QUỐC TRỌNG	04/09/2008	Nam	9A6	7.25	8.75	7.25	0	23.25
26	157189	30	DUY A TUẤN	13/06/2008	Nam	9A6	6	2.75	3	0	11.75
27	157215	32	TRẦN HIẾU NGỌC VÂN	15/05/2007	Nữ	9A6	8	8	7.25	0	23.25
28	157221	32	HUỲNH NGỌC VINH	22/06/2008	Nam	9A6	5.75	4	3.5	0	13.25
29	157223	32	NGUYỄN HỮU VINH	01/10/2008	Nam	9A6	6	5	2.5	0	13.5
30	157237	32	LÊ MỘNG TRIỀU VY	18/01/2008	Nữ	9A6	6.25	4.25	4	0	14.5
<b>Tổng cộng có tất cả: 30 học sinh.</b>											

**TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 06, 07/06/2023****BẢNG KẾT QUẢ**

Trường: THCS PHONG PHÚ

Loại hình: Tuyển sinh 10

STT	SBD	Phòng	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Văn	Ngoại ngữ	Toán	UTKK	Tổng điểm
1	156491	1	NGUYỄN TRẦN KIM ANH	19/05/2008	Nữ	9A7	7.25	5.25	3.25	0	15.75
2	156499	2	PHAN THỊ NGỌC ÁNH	05/11/2008	Nữ	9A7	7.25	4	4	0	15.25
3	156507	2	NGUYỄN GIA BẢO	27/12/2008	Nam	9A7	5.75	6.25	3	0	15
4	156602	6	SEN THANH HẰNG	04/01/2008	Nữ	9A7	6.25	6.25	3.25	1	16.75
5	156620	7	LÊ THÁI NGỌC HIỀN	21/06/2008	Nữ	9A7	5.5	3.25	0.75	0	9.5
6	156627	7	TRẦN CHUNG HIẾU	25/11/2008	Nam	9A7	4.75	3.5	2.5	0	10.75
7	156654	8	NGUYỄN TUẤN HƯNG	08/09/2008	Nam	9A7	4.5	3.75	4	0	12.25
8	156673	9	NGÔ TẤN HUY	07/12/2008	Nam	9A7	4.75	3.25	3.25	0	11.25
9	156681	9	TRẦN QUỐC HUY	08/12/2008	Nam	9A7	6	8	5.5	0	19.5
10	156717	11	NGÔ ĐĂNG KHOA	13/04/2008	Nam	9A7	6	3.75	4.5	0	14.25
11	156756	12	ĐẶNG LÊN	02/02/2008	Nam	9A7	6.25	2	3.75	0	12
12	156789	14	TRẦN ĐẶNG ĐỨC LONG	26/08/2008	Nam	9A7	7.5	2.5	3.25	0	13.25
13	156799	14	TRẦN NGỌC MAI	09/09/2008	Nữ	9A7	6	4	3	0	13
14	156808	15	NGUYỄN TUẤN MINH	28/09/2008	Nam	9A7	6	3.75	5	0	14.75
15	156840	16	TRỊNH ĐÌNH THANH NGÂN	14/07/2008	Nữ	9A7	7.75	7.25	4.25	0	19.25
16	156842	16	DƯƠNG TRIỆU MÃN NGHI	10/04/2008	Nữ	9A7	6	3.25	2.75	0	12
17	156955	21	TRƯƠNG VÕ MINH PHÚ	15/05/2008	Nam	9A7	6.5	2.75	3.25	0	12.5
18	156979	22	TRẦN NGUYỄN MINH QUAN	26/04/2008	Nam	9A7	4.5	3.75	3.75	0	12
19	156980	22	LÊ NGUYỄN MINH QUÂN	20/07/2008	Nam	9A7	7.25	7.25	5.75	0	20.25
20	156990	22	LẠI NGỌC QUÝ	28/04/2008	Nam	9A7	6.75	4.75	3.75	0	15.25
21	156995	22	NGUYỄN HUỖNH MỘNG QUYÊN	18/12/2008	Nữ	9A7	6	1.75	2.5	0	10.25

# TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 06, 07/06/2023

## BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS PHONG PHÚ

Loại hình: Tuyển sinh 10

22	156999	23	TRẦN NGUYỄN MINH QUYỀN	26/04/2008	Nam	9A7	4.25	3.5	4.25	0	12
23	157008	23	EDWIN JING RAMOS	28/05/2008	Nam	9A7	5.75	5.75	4.5	0	16
24	157027	24	TRẦN DUY TÂN	11/12/2008	Nam	9A7	7.25	6.5	6.25	0	20
25	157045	24	DƯƠNG THANH THẢO	10/03/2008	Nữ	9A7	5.5	3	3	0	11.5
26	157057	25	PHAN BÍCH THẢO	14/11/2008	Nữ	9A7	7.75	4.75	4.75	0	17.25
27	157088	26	LÊ THỊ ANH THƯ	09/11/2008	Nữ	9A7	7.25	7	3.75	0	18
28	157092	26	NGÔ THỊ MINH THƯ	17/08/2008	Nữ	9A7	3	2	1.25	0	6.25
29	157152	29	DƯƠNG NGỌC MAI TRANG	21/07/2008	Nữ	9A7	4.75	2.5	3	0	10.25
30	157172	30	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG TRINH	13/08/2008	Nữ	9A7	6	3.5	2	1	12.5
31	157224	32	NGUYỄN TẤN VINH	06/04/2008	Nam	9A7	5.25	4	2.25	0	11.5
<b>Tổng cộng có tất cả: 31 học sinh.</b>											

**TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 06, 07/06/2023****BẢNG KẾT QUẢ**

Trường: THCS PHONG PHÚ

Loại hình: Tuyển sinh 10

STT	SBD	Phòng	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Văn	Ngoại ngữ	Toán	UTKK	Tổng điểm
1	156494	2	TRẦN NGỌC ĐĂNG ANH	18/03/2008	Nữ	9A8	7	6.25	1.75	0	15
2	156522	3	LÊ KIẾN CẦU	04/05/2008	Nam	9A8	4.25	4.25	3.75	0	12.25
3	156542	4	NGUYỄN MINH ĐẠT	26/12/2008	Nam	9A8	5.5	6.5	4.75	0	16.75
4	156550	4	DƯƠNG GIA ĐIỀN	02/07/2008	Nam	9A8	3.75	3.25	2.25	1	10.25
5	156556	4	LƯU ĐOÀN HỮU ĐỨC	04/02/2008	Nam	9A8	6	5.5	2.5	0	14
6	156637	7	LÂM HUY HOÀNG	01/04/2007	Nam	9A8	4	2.25	0.25	1	7.5
7	156641	8	TRỊNH HUỖNH HUY HOÀNG	30/04/2008	Nam	9A8	5	4.25	3	0	12.25
8	156729	11	NGUYỄN TÒNG KHÔI	02/01/2008	Nam	9A8	5.25	3.25	3.5	0	12
9	156772	13	ĐÀM VĂN LỘC	13/06/2008	Nam	9A8	5.5	3.5	2.5	0	11.5
10	156787	14	PHẠM HOÀNG MINH LONG	14/02/2008	Nam	9A8	7	4.75	2.25	0	14
11	156807	15	NGUYỄN DUY MINH	08/11/2008	Nam	9A8	8.5	9.5	6.25	0	24.25
12	156836	16	PHẠM KIM NGÂN	31/07/2008	Nữ	9A8	4.25	2	1.75	0	8
13	156861	17	HUỖNH KIM NGỌC	19/10/2008	Nữ	9A8	5.25	3.25	2.75	0	11.25
14	156890	18	ĐẶNG THỊ TUYẾT NHI	31/07/2008	Nữ	9A8	7.25	3.25	4	0	14.5
15	156942	20	NGUYỄN MINH PHÁT	17/04/2008	Nam	9A8	6	4.5	3.25	0	13.75
16	156958	21	LÊ HOÀNG PHÚC	16/05/2008	Nam	9A8	5.75	4.5	3.25	0	13.5
17	157052	25	NGUYỄN THỊ THANH THẢO	11/03/2008	Nữ	9A8	7	1.75	1.5	0	10.25
18	157080	26	LÊ THỊ KIM THƠ	13/06/2008	Nữ	9A8	5.25	3.5	2.75	0	11.5
19	157133	28	CHÂU GIA TÍN	02/12/2008	Nam	9A8	5	4	3.75	0	12.75
20	157149	29	TRẦN NGUYỄN QUẾ TRÂN	13/07/2008	Nữ	9A8	7	3	3.25	0	13.25
21	157192	31	PHẠM HUY TUẤN	29/06/2008	Nam	9A8	6.75	4.5	3.75	0	15

# TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 06, 07/06/2023

## BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS PHONG PHÚ

Loại hình: Tuyển sinh 10

22	157195	31	TRẦN QUỐC TUẤN	27/10/2008	Nam	9A8	6.5	6.75	7	0	20.25
23	157198	31	NGUYỄN PHẠM THÀNH TỰU	21/10/2008	Nam	9A8	5.75	3.5	4	0	13.25
24	157203	31	LẠI NGỌC ÁNH TUYẾT	19/11/2008	Nữ	9A8	8.25	5	6	0	19.25
25	157214	32	TRẦN BỘI VÂN	16/12/2008	Nữ	9A8	6.5	3.75	4.25	1	15.5
26	157246	33	NGUYỄN HOÀNG VY	02/02/2008	Nữ	9A8	8.5	7	2.75	0	18.25
27	157256	33	TRẦN NGUYỄN TƯỜNG VY	10/11/2008	Nữ	9A8	6.75	5.5	4	0	16.25
28	157264	34	ĐẶNG NGỌC NHƯ Ý	29/06/2008	Nữ	9A8	7.5	4.5	3.75	0	15.75
<b>Tổng cộng có tất cả: 28 học sinh.</b>											

